

Bản án số: 523/2017/DS-ST

Ngày 29-9-2017

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cửu Thị Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thắng

2. Ông Hoàng Minh Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Sinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2017/QĐXX-ST ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; Trụ sở: đường T Trần Hưng Đạo, Phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ chi nhánh: đường H, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phan Thị Mỹ H, sinh năm: 1988; Địa chỉ: đường C, Phường M, Quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V (Văn bản ủy quyền số 073/2017/UQ-GĐK-TDĐT ngày 23/3/2017).

2. Bị đơn: Ông Lưu Tuấn T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: đường N, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 10 tháng 10 năm 2016 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V có bà Phan Thị Mỹ H làm đại diện trình bày: Ngày 17/11/2014 ông Lưu Tuấn T có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Nội dung thỏa thuận: Ngân hàng cho ông T vay số tiền là 31.500.000 (Ba mươi một triệu năm trăm ngàn) đồng, mục đích: Tiêu dùng cá nhân, lãi suất 5%/ tháng, thời hạn vay là 24 tháng, phương thức cho vay trả góp. Theo thỏa thuận ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền là 55.269.000 (Năm mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi chín ngàn) đồng bao gồm cả gốc và lãi trong 24 tháng. Cụ thể: 23 tháng đầu trả mỗi tháng là 2.283.000 (Hai triệu hai trăm tám mươi ba ngàn) đồng, tháng cuối cùng trả 2.760.000 (Hai triệu bảy trăm sáu mươi ngàn) đồng, bắt đầu từ ngày 01/01/2015. Ông T đã trả cho Ngân hàng với số tiền là 2.783.000 đồng (trong đó tiền gốc là 550.550 đồng và tiền lãi là 2.232.500 đồng), kể từ ngày 22/5/2015 ông T không thanh toán bất kỳ khoản nào cho Ngân hàng, hiện nay ông T vẫn còn nợ tiền vốn và lãi là 52.986.000 đồng. Tuy nhiên để tạo điều kiện cho khách hàng trả nợ, tại phiên Tòa Ngân hàng TMCP V chỉ yêu cầu ông Lưu Tuấn T thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 47.293.417 (Bốn mươi bảy triệu hai trăm chín mươi ba ngàn bốn trăm mười bảy) đồng, trong đó tiền gốc là 29.449.500 (Hai mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi chín ngàn năm trăm) đồng và lãi là 17.843.917 (Mười bảy triệu tám trăm bốn mươi ba ngàn chín trăm mười bảy) đồng. Và không yêu cầu ông T trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc trên.

Tại bản tự khai ngày 14 tháng 7 năm 2017 cùng các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án bị đơn là ông Lưu Tuấn T trình bày: Ông T thừa nhận có vay và còn nợ Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh các khoản tiền góp còn lại. Hiện nay công việc của ông không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, ông mong Ngân hàng TMCP V tạo điều kiện cho ông thanh toán số nợ gốc còn lại cho Ngân hàng bằng cách trả dần, cụ thể: Tháng 4,5/2017 mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng. Tháng 6,7, 8, 9/2017 mỗi tháng 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng. Tháng 10, 11, 12/2017 và 1, 2, 3/2018 mỗi tháng 3.200.000 (Ba triệu hai trăm ngàn) đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự; Bị đơn chấp hành chưa tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự. Về phần nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V thì đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng, do bị đơn cư trú tại Quận 8. Nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại các điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét bị đơn là ông Lưu Tuấn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông T theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét “Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số hiệu hồ sơ: 3588940 ký ngày 17/11/2014 và bản tự khai ngày 14/7/2017 của ông Lưu Tuấn T có đủ cơ sở xác định giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh và ông Lưu Tuấn T đã thỏa thuận các điều khoản cơ bản theo như phía nguyên đơn trình bày là phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng.

[4] Xét trong quá trình thực hiện hợp đồng thì ông Lưu Tuấn T đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh số tiền là 2.783.000 đồng (trong đó tiền gốc là 550.550 đồng và tiền lãi là 2.232.500 đồng). Kể từ ngày 22/5/2015 ông T không thanh toán bất kỳ khoản nào cho Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh là vi phạm thỏa thuận đã ký kết; Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các Tổ chức tín dụng.

Tuy nhiên để tạo điều kiện cho khách hàng trả nợ, tại phiên Tòa Ngân hàng TMCP V đã thay đổi cách tính theo hướng có lợi cho ông T, chỉ yêu cầu ông Lưu Tuấn T thanh toán số tiền là 47.293.417 (Bốn mươi bảy triệu hai trăm chín mươi ba ngàn bốn trăm mười bảy) đồng, trong đó tiền gốc là 29.449.500 (Hai mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi chín ngàn năm trăm) đồng và lãi là 17.843.917 (Mười bảy triệu tám trăm bốn mươi ba ngàn chín trăm mười bảy) đồng; phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó Buộc ông Lưu Tuấn T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền trên.

[5] Ghi nhận Ngân hàng TMCP V không yêu cầu ông T trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc trên.

[6] Xét việc ông Lưu Tuấn T có yêu cầu thanh toán số nợ gốc còn lại cho Ngân hàng bằng cách trả dần, cụ thể: Tháng 4,5/2017 mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng. Tháng 6,7, 8, 9/2017 mỗi tháng 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng. Tháng 10, 11, 12/2017 và 1, 2, 3/2018 mỗi tháng 3.200.000 (Ba triệu hai trăm ngàn) đồng. Tuy nhiên tại phiên Tòa nguyên đơn

không đồng ý do vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông Lưu Tuấn T.

[7] Xét về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lưu Tuấn T phải chịu án phí trên tổng số tiền thanh toán cho Ngân hàng TMCP V.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Lưu Tuấn T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 47.293.417 (Bốn mươi bảy triệu hai trăm chín mươi ba ngàn bốn trăm mười bảy) đồng, trong đó tiền gốc là 29.449.500 (Hai mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi chín ngàn năm trăm) đồng và lãi là 17.843.917 (Mười bảy triệu tám trăm bốn mươi ba ngàn chín trăm mười bảy) đồng.

Ghi nhận Ngân hàng TMCP V không yêu cầu ông T trả tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc trên.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lưu Tuấn T phải chịu là 2.364.670 (Hai triệu ba trăm sáu mươi bốn ngàn sáu trăm bảy mươi) đồng.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.303.000 (Một triệu ba trăm lẻ ba ngàn) đồng theo biên lai thu số 0026720 ngày 07/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cửu Thị Mẫn

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

